



ĐINH PHƯƠNG DUY (Tổng Chủ biên) – TRẦN THANH BÌNH (Chủ biên)
TRẦN MINH HƯỜNG – LÊ PHƯƠNG TRÍ – TRẦN HOÀNG TUYẾT

ĐẠO ĐỨC



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

ĐINH PHƯƠNG DUY (Tổng Chủ biên) – TRẦN THANH BÌNH (Chủ biên)
TRẦN MINH HƯỜNG – LÊ PHƯƠNG TRÍ – TRẦN HOÀNG TUÝ

ĐẠO ĐỨC



Chân trời sáng tạo



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Đạo đức là môn học giữ vai trò chủ đạo trong việc giúp học sinh hình thành, phát triển ý thức và hành vi của người công dân ở cấp Tiểu học. Sách giáo khoa **Đạo đức 1** là tài liệu chính thức để dạy học môn **Đạo đức** cho học sinh lớp 1.



Khởi động

Là hoạt động tạo tâm thế, hứng thú cho học sinh; kết nối học sinh với chủ đề bài học.



Khám phá

Là hoạt động giúp học sinh phát hiện và tự hình thành kiến thức mới, nhận thức mới.



Luyện tập

Là hoạt động giúp học sinh củng cố, mở rộng, phát triển kiến thức, nhận thức vừa khám phá và rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống.



Thực hành

Là hoạt động giúp học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng vừa khám phá, luyện tập để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống.

*Hãy bảo quản, giữ gìn Sách giáo khoa để dành tặng
các em học sinh lớp sau*

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh thân mến!

Các em đang cầm trên tay cuốn sách giáo khoa **Đạo đức 1** thuộc bộ sách **Chân trời sáng tạo** của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Trong cuốn sách này, với sự hướng dẫn, giúp đỡ tận tình của thầy giáo, cô giáo, các em sẽ làm quen với những bài học đầu tiên về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và từng bước hình thành những thói quen, nề nếp, kĩ năng cần thiết trong sinh hoạt, học tập.

Sách giáo khoa **Đạo đức 1** gồm 14 bài học; mỗi bài học đều có các hoạt động: *khởi động, khám phá, luyện tập, thực hành*; mỗi hoạt động đều được thể hiện thông qua những câu hỏi nhẹ nhàng, tình huống thiết thực, hình ảnh sinh động, phù hợp với nhận thức và gần gũi với thực tiễn đời sống của các em.

Hi vọng cuốn sách này sẽ hấp dẫn các em trên con đường phấn đấu, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức và trở thành người bạn thân thiết, đồng hành cùng các em trong suốt những tháng ngày gắn bó với lớp 1 thân yêu.

Chúc các em một năm học tràn đầy niềm vui và đạt kết quả tốt.

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

STT	Thuật ngữ	Giải thích
1	Biểu hiện	Hiện ra hoặc làm hiện ra điều gì đó một cách rõ ràng, cụ thể. [19, 27, 38]
2	Hành động	Việc làm cụ thể trong một hoàn cảnh nhất định. [9, 32]
3	Hoạt động	Thực hiện những việc làm thống nhất với nhau nhằm một mục tiêu cụ thể. [21]
4	Kĩ năng	Khả năng xử lí, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. [52, 58, 63]
5	Thái độ	Cách nghĩ, cách biểu hiện tình cảm trước một vấn đề. [14, 31]
6	Thể hiện	Làm hiện ra điều gì đó bằng thái độ, lời nói, việc làm cụ thể. [6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 22, 28, 35, 36, 37]
7	Thực hiện	Làm theo một quy tắc nhất định. [9, 17, 39, 40, 41, 42, 43, 63]
8	Tình huống	Một hoàn cảnh có vấn đề cần phải xem xét, cân nhắc cách giải quyết. [9, 12, 13, 16, 21, 24, 27, 28, 31, 34, 35, 38, 43, 46, 51, 57, 61, 62]
9	Xử lí	Xem xét, cân nhắc và đưa ra cách giải quyết. [12, 16, 21, 24, 27, 31, 34, 38, 43, 46, 51, 57, 62]

MỤC LỤC

Hướng dẫn sử dụng sách.....	2
Lời nói đầu	3
Giải thích thuật ngữ	4
Mục lục	5
Bài 1: Mái ấm gia đình	6
Bài 2: Quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ	10
Bài 3: Anh chị em quan tâm, giúp đỡ nhau	14
Bài 4: Tự giác làm việc ở trường	18
Bài 5: Tự giác làm việc ở nhà.....	22
Bài 6: Không nói dối và biết nhận lỗi.....	25
Bài 7: Không tự ý lấy và sử dụng đồ dùng của người khác ..	29
Bài 8: Trả lại của rơi	32
Bài 9: Sinh hoạt nền nếp	36
Bài 10: Cùng thực hiện nội quy trường, lớp	40
Bài 11: Tự chăm sóc bản thân	44
Bài 12: Phòng, tránh đuối nước	48
Bài 13: Phòng, tránh tai nạn trong sinh hoạt.....	53
Bài 14: Phòng, tránh tai nạn giao thông	59



Khởi động

Hát bài hát *Ba ngọn nến lung linh* (Nhạc và lời: Ngọc Lễ).



Khám phá

1. Xem hình và trả lời câu hỏi

Việc làm của bố, mẹ trong hình thể hiện điều gì?



2. Thảo luận

Tình yêu thương gia đình được thể hiện qua những việc làm nào?





3. Chia sẻ

a. Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào? Vì sao?



b. Kể thêm một số việc làm thể hiện tình yêu thương gia đình.

c. Vì sao trong gia đình, mọi người phải yêu thương nhau?

1. Mẹ và bạn Quân đã có những lời nói, việc làm nào thể hiện tình yêu thương gia đình?



2. Em có đồng tình với việc làm của bạn Hải không? Nếu là bạn Hải, em sẽ làm gì?



3. Kể lại một việc em đã làm thể hiện tình yêu thương đối với ông bà, cha mẹ của em.



Thực hành

1. Sắm vai để thể hiện tình cảm, lời nói, việc làm trong các tình huống sau:

- Khi bố, mẹ đi làm về.
- Khi ông, bà ở quê lên thăm.

2. Thực hiện những lời nói, hành động thể hiện tình yêu thương đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình.



Gia đình là nơi bắt đầu của mọi yêu thương.

QUAN TÂM, CHĂM SÓC ÔNG BÀ, CHA MẸ



Khởi động

Hát bài hát *Cháu yêu bà* (Nhạc và lời: Xuân Giao).



Khám phá

1. Xem hình và trả lời câu hỏi

a. Trước khi đi học, bạn Minh đã có cử chỉ đáng yêu nào?



b. Bạn Mai có lễ phép vâng lời khi nghe ông dặn không?



c. Bạn Lan đã quan tâm đến ông như thế nào?



d. Hai bạn đã làm gì để thể hiện tình yêu thương đối với mẹ?



2. Thảo luận

a. Bạn Thảo có vâng lời bố và lễ phép với bà không?



b. Các bạn đã thể hiện sự hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ qua những lời nói, việc làm nào?



3. Chia sẻ

a. Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào? Vì sao?



b. Kể thêm một số việc làm thể hiện sự hiếu thảo, lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ.

c. Vì sao phải quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ?



Luyện tập

Xử lý tình huống

Em sẽ làm gì trong những tình huống sau?





Thực hành

1. Sắm vai để thể hiện các tình huống sau:

- a. Lấy nước cho bà uống thuốc. b. Xách đồ giúp mẹ.



2. Sử dụng các từ *ạ, dạ, vâng, thưa, cảm ơn, xin, xin phép* và các động tác *khoanh tay, cúi đầu, đón nhận bằng hai tay* để thể hiện sự lễ phép, vâng lời.

Uống nước nhớ nguồn.

(Tục ngữ)

ANH CHỊ EM QUAN TÂM, GIÚP ĐỠ NHAU



Khởi động

Hát bài hát *Làm anh khó đấy*

(Nhạc: Nguyễn Đình Khiêm; thơ: Phan Thị Thanh Nhàn).



Khám phá

1. Xem hình và trả lời câu hỏi

Em có nhận xét gì về thái độ, việc làm của các bạn trong hai hình sau?



2. Thảo luận

Việc làm nào thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ nhau của anh chị em trong gia đình?





3. Chia sẻ

a. Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào? Vì sao?

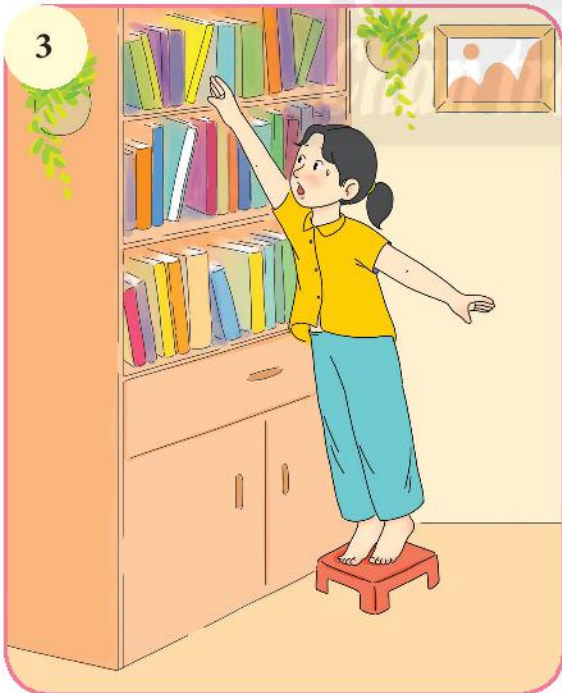


b. Kể thêm một số việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ nhau của anh chị em trong gia đình.

c. Vì sao anh chị em trong gia đình phải quan tâm, giúp đỡ nhau?

1. Xử lý tình huống

Em quan tâm, giúp đỡ anh, chị hoặc em của mình như thế nào trong những tình huống sau?



2. Liên hệ bản thân

Ở nhà, em đã quan tâm, giúp đỡ anh, chị hoặc em của mình chưa?
Nếu chưa, em cần phải làm gì?



Thực hành

1. Vẽ tranh hoặc trang trí thiệp để tặng anh, chị hoặc em của em.



2. Thực hiện những lời nói, động tác phù hợp khi:

- Buộc dây giày giúp em.
- Chải đầu, tết tóc cho em.
- Hỏi thăm khi anh, chị bị ốm.
- Chia vui với thành tích học tập của anh, chị.

**Anh em như thể chân tay
Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần.**
(Ca dao)



Khởi động

Đọc bài thơ:

Vườn trường

Hoa vườn trường khoe sắc
Ngày đi học thêm vui
Hãy tự giác chăm sóc
Để hoa luôn thắm tươi.

(Thanh Minh)



Khám phá

1. Xem hình và trả lời câu hỏi

Các bạn đang tự giác làm gì?

1

TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM DŨNG
GIÚP BẠN VÙNG LŨ

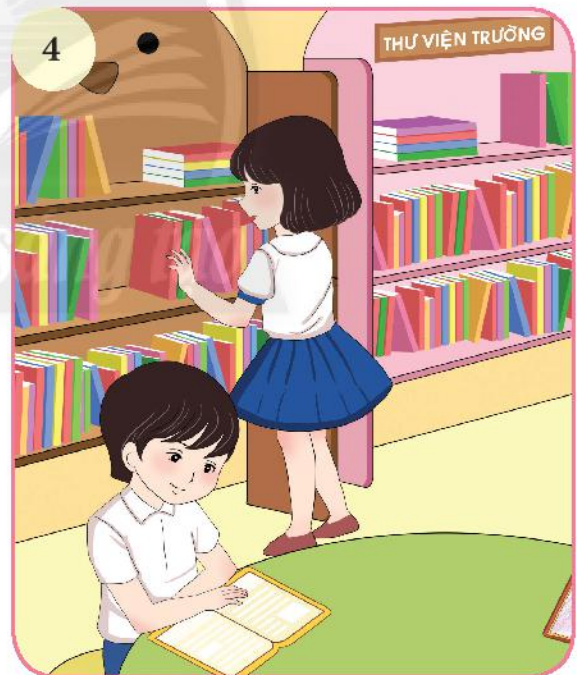


2



2. Thảo luận

a. Các bạn đã tự giác trong học tập, sinh hoạt ở trường như thế nào?



b. Kể thêm những biểu hiện tự giác trong học tập, sinh hoạt ở trường.

3. Chia sẻ

a. Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào? Vì sao?



b. Vì sao phải tự giác làm việc ở trường?

Luyện tập

1. Xử lý tình huống

Em sẽ tự giác làm gì để tham gia giờ chào cờ đầu tuần?



2. Liên hệ bản thân

- Kể lại một việc em đã tự giác làm ở trường và cho biết lợi ích của việc làm đó.
- Ở trường, em còn chưa tự giác làm việc gì? Em sẽ phấn đấu thực hiện như thế nào?

Thực hành

- Tập hát bài **Quốc ca**, tư thế đứng nghiêm để tham gia những giờ chào cờ đầu tuần ở trường.
- Tìm hiểu các hoạt động của Sao Nhi đồng trong lớp và tự giác tham gia các hoạt động đó.

**Mỗi ngày mình đến lớp
Học tập và vui chơi
Phải chuyên cần, tự giác
Mới tiến bộ bạn ơi.**



Khởi động

Hát bài hát *Bé quét nhà* (Nhạc và lời: Hà Đức Hậu).



Khám phá

1. Xem hình và trả lời câu hỏi

a. Các bạn đang làm gì? Đó có phải là những việc em thường làm không?



b. Khi làm việc không cần ai nhắc nhở, các bạn đã thể hiện điều gì?

2. Thảo luận

a. Các bạn đã tự giác làm những việc gì?



b. Kể thêm những việc em tự giác làm ở nhà.

3. Chia sẻ

a. Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm của những bạn nào? Vì sao?



b. Vì sao phải tự giác làm việc ở nhà?



Luyện tập

1. Xử lý tình huống

Em sẽ nói gì với bạn nữ trong tình huống sau?



2. Liên hệ bản thân

a. Kể lại một việc em đã tự giác làm ở nhà và cho biết lợi ích của việc làm đó.

b. Ở nhà, em còn chưa tự giác làm việc gì? Em sẽ phấn đấu thực hiện như thế nào?



Thực hành

Tự giác làm những việc nhà vừa sức, phù hợp.



**Tuổi nhỏ làm việc nhỏ
Tuỳ theo sức của mình.**

(Hồ Chí Minh)

KHÔNG NÓI DỐI VÀ BIẾT NHẬN LỖI



Khởi động

Hát bài hát *Năm ngón tay ngoan* (Nhạc và lời: Trần Văn Thụy).



Khám phá

1. Xem hình và trả lời câu hỏi

a. Khi làm vỡ lọ hoa, bạn Lan đã nói thật hay nói dối mẹ?



b. Việc bạn Lan nói dối có thể dẫn đến điều gì?

2. Thảo luận

a. Việc làm của bạn Hùng là đúng hay sai? Vì sao?



b. Các bạn đã làm điều gì sai? Các bạn có biết nhận lỗi không?



3. Chia sẻ

a. Em đồng tình và không đồng tình với bạn Nga điều gì? Vì sao?



b. Kể thêm một số biểu hiện của nói dối và không biết nhận lỗi.

c. Vì sao không được nói dối và phải biết nhận lỗi?



Luyện tập

Chân trời sáng tạo

1. Xử lý tình huống

Em sẽ khuyên bạn điều gì khi gặp tình huống sau?

a. Tình huống 1



b. Tình huống 2



2. Liên hệ bản thân

Kể lại một lần em mắc lỗi nhưng đã biết nhận lỗi. Khi đó, bố mẹ đã nói gì với em?



Thực hành

1. Sắm vai để thể hiện việc biết nhận lỗi trong những tình huống sau:

- Em lỡ tay làm mực dây vào áo bạn.
- Khi đang đá bóng, em xô vào bạn, làm bạn bị ngã.

2. Tập nói những câu xin lỗi phù hợp trong những tình huống sau:

- Em làm rách quyển sách của anh, chị.
- Em đến muộn làm cả nhóm phải chờ.

**Những người tính nết thật thà
Đi đâu cũng được người ta tin dùng.**
(Ca dao)

Bài 7

KHÔNG TỰ Ý LẤY VÀ SỬ DỤNG ĐỒ DÙNG CỦA NGƯỜI KHÁC



Khởi động

Nghe kể chuyện về gương sáng thật thà của học sinh.



Khám phá

1. Xem hình và trả lời câu hỏi

Em thấy việc nào nên làm, việc nào không nên làm?



2. Thảo luận

a. Bạn Loan đã làm điều gì sai? Nhờ mẹ khuyên bảo, Loan đã sửa sai như thế nào?



b. Vì sao không được tự ý lấy và sử dụng đồ dùng của người khác?

3. Chia sẻ

a. Em đồng tình và không đồng tình với việc làm nào? Vì sao?



b. Khi muốn sử dụng đồ dùng của người khác, em phải làm gì?

Luyện tập

1. Xử lý tình huống

Em sẽ khuyên bạn thế nào khi gặp tình huống sau?



2. Liên hệ bản thân

Kể lại một lần em đã xin phép sử dụng đồ của người khác. Khi đó, thái độ của họ như thế nào?

Thực hành

Nhắc nhở và cùng bạn thực hiện việc không tự ý lấy và sử dụng đồ dùng của người khác.

Em không được tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác nhé!

TRẢ LẠI CỦA RƠI



Khởi động

Diễn hoạt cảnh Bà Công đi chợ.



Khám phá

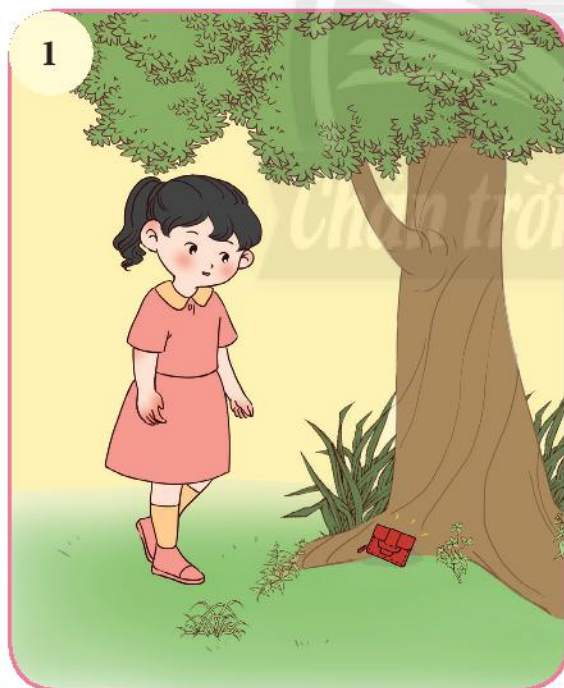
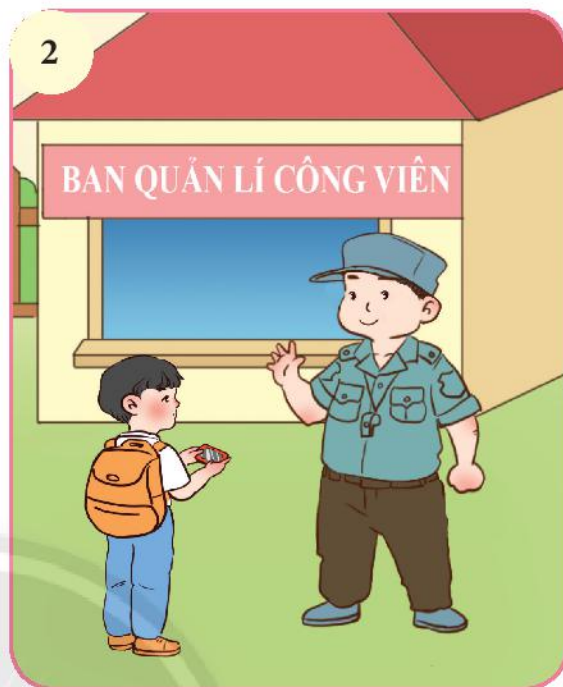
1. Xem hình và trả lời câu hỏi

Bạn Thành đã có hành động gì? Qua đó, em thấy bạn Thành có đáng yêu không?



2. Thảo luận

a. Các bạn đã làm thế nào để trả lại của rơi cho người đánh mất?



b. Vì sao khi nhặt được của rơi, phải tìm cách trả lại cho người đánh mất?

3. Chia sẻ

a. Em đồng tình với ý kiến của bạn Dũng hay của bạn Hoa? Vì sao?



b. Khi nhặt được của rơi, làm thế nào để trả lại người đánh mất?



Luyện tập

1. Xử lý tình huống

Em sẽ khuyên các bạn nên làm gì trong tình huống sau?



2. Liên hệ bản thân

Kể lại một lần em hoặc bạn em nhặt được của rơi và đã trả lại cho người đánh mất.

Thực hành

1. Sắm vai để thể hiện tình huống sau:



2. Làm theo những tấm gương nhặt được của rơi trả lại người đánh mất.

Khi nhặt được của rơi, phải tìm cách trả lại người đánh mất.



Khởi động

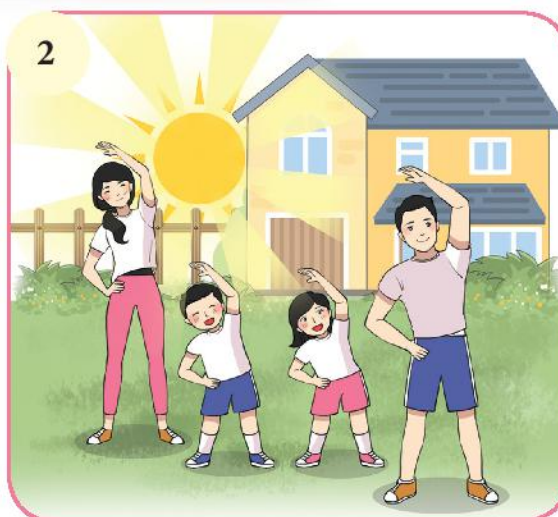
Chơi trò chơi *Ai nhanh, ai đúng*.



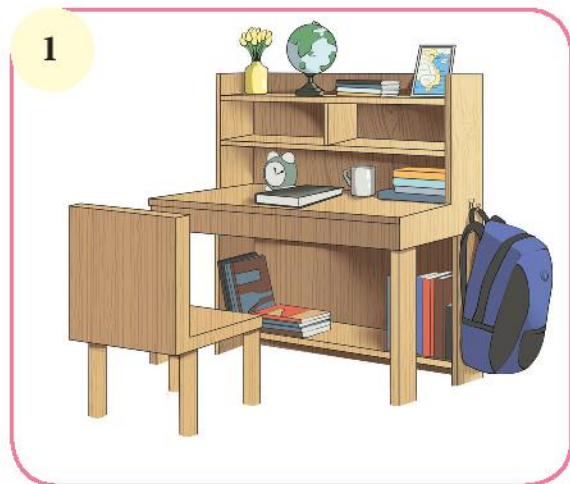
Khám phá

1. Xem hình và trả lời câu hỏi

a. Hình nào thể hiện sinh hoạt nền nếp?

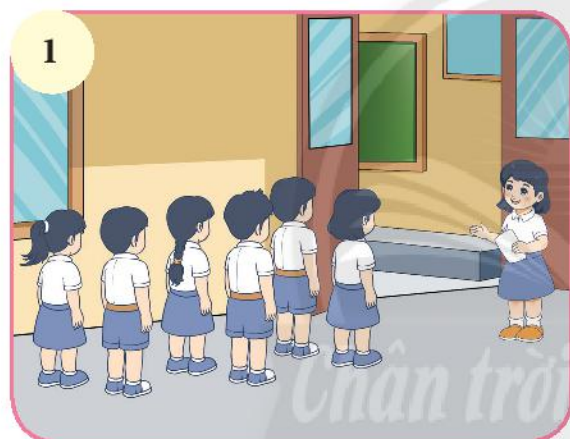


b. Em thích góc học tập nào? Vì sao?



2. Thảo luận

a. Các bạn đã thể hiện nền nếp qua những việc làm nào?



b. Sinh hoạt nền nếp có lợi ích gì?

3. Chia sẻ

a. Em có thích căn phòng của bạn Hà không? Vì sao?



b. Kể thêm một số biểu hiện của sinh hoạt nền nếp.



Luyện tập

1. Xử lý tình huống

a. Em sẽ khuyên bạn Sơn thế nào trong tình huống sau?



b. Em sẽ làm gì khi thấy anh, chị hoặc em của mình ở nhà chưa sinh hoạt nền nếp?



2. Liên hệ bản thân

Em thấy mình cần phải làm những việc gì để sinh hoạt ở nhà và ở trường được nền nếp hơn?



Thực hành

1. Chuẩn bị sách vở, dụng cụ học tập cho buổi học ngày mai.



2. Lập thời gian biểu và hằng ngày thực hiện công việc theo nền nếp.

**Phải sinh hoạt nền nếp
Ngăn nắp, sạch, gọn gàng
Đúng giờ và đúng việc
Thế mới là trò ngoan.**

CÙNG THỰC HIỆN NỘI QUY TRƯỜNG, LỚP



Khởi động

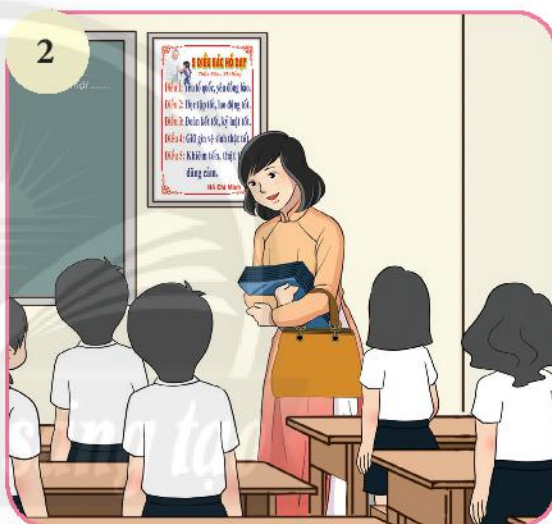
Hát bài hát *Bài ca đi học* (Nhạc và lời: Phan Trần Bổng).



Khám phá

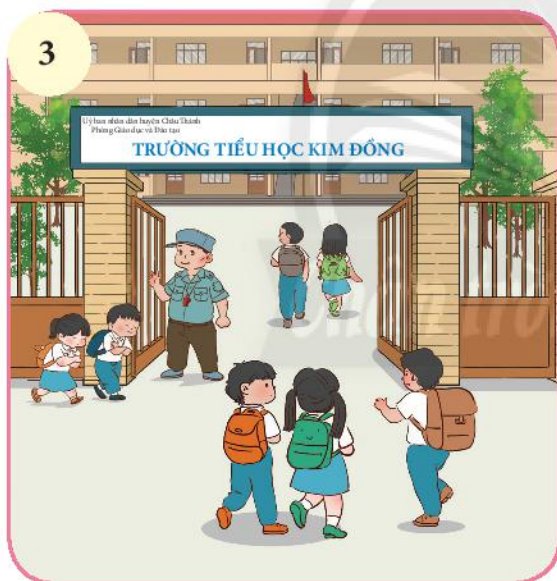
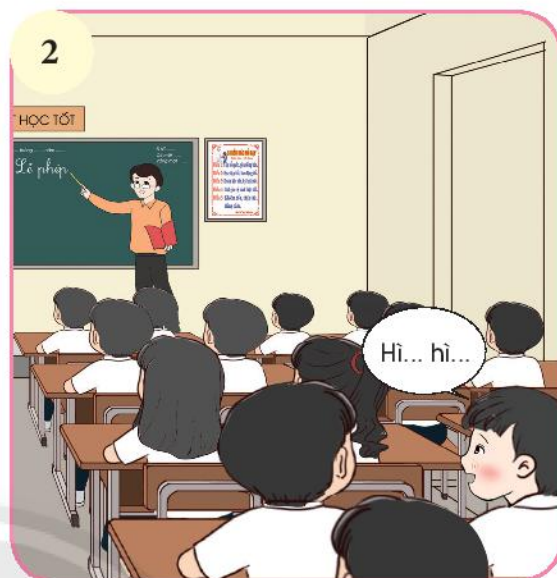
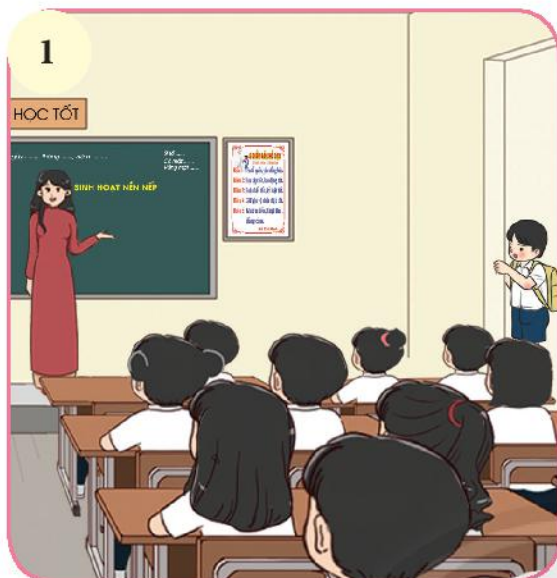
1. Xem hình và trả lời câu hỏi

Các bạn đã làm gì để thực hiện đúng nội quy trường, lớp?



2. Thảo luận

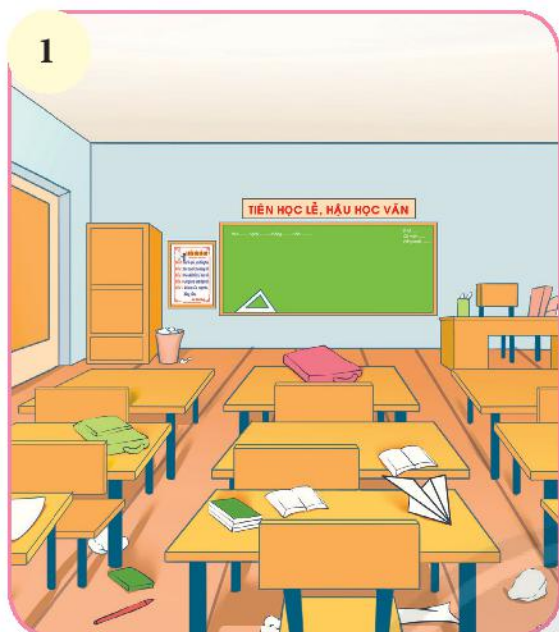
a. Bạn nào thực hiện đúng, bạn nào chưa thực hiện đúng nội quy trường, lớp?



b. Kể thêm những việc làm thực hiện đúng và chưa thực hiện đúng nội quy trường, lớp.

3. Chia sẻ

a. Em có đồng tình với những hành động dưới đây không? Vì sao?



b. Trong nội quy trường, lớp, em thấy điều nào khó thực hiện nhất?
Vì sao?

c. Vì sao phải thực hiện nội quy trường, lớp?



Luyện tập

1. Xử lý tình huống

Em sẽ làm gì khi gặp tình huống sau?



2. Liên hệ bản thân

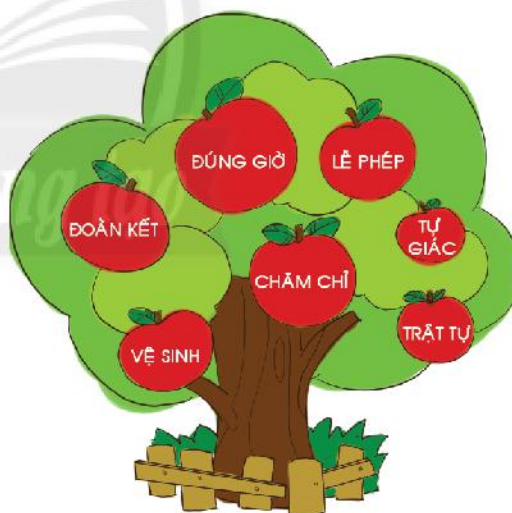
a. Kể lại một việc mà em và các bạn đã cùng làm để thực hiện nội quy trường, lớp.

b. Trong nội quy của lớp, có điều nào em chưa thực hiện được? Em sẽ làm gì để thực hiện được điều đó?



Thực hành

1. Trang trí bảng nội quy lớp học theo ý thích của mình.



2. Nhắc nhở bạn cùng thực hiện đúng nội quy trường, lớp.

Thực hiện đúng nội quy trường, lớp là nhiệm vụ của mỗi học sinh.



Khởi động

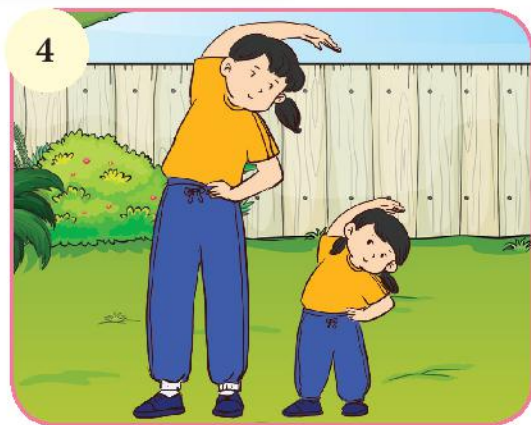
Hát bài hát *Tập thể dục buổi sáng* (Nhạc và lời: Minh Trang).



Khám phá

1. Xem hình và trả lời câu hỏi

Các bạn đã tự làm những việc gì? Những việc đó có lợi ích như thế nào?



2. Thảo luận

a. Em có đồng tình với việc làm của các bạn không? Vì sao?



b. Việc làm của bạn Hùng có gì đúng, có gì sai? Lợi ích của việc làm đúng, tác hại của việc làm sai là gì?



3. Chia sẻ

a. Khi ngồi học, tư thế nào là đúng, tư thế nào chưa đúng? Tác hại của việc ngồi chưa đúng tư thế là gì?



b. Kể thêm một số việc làm để tự chăm sóc bản thân.

c. Vì sao phải biết tự chăm sóc bản thân?



Luyện tập

1. Xử lý tình huống

Em sẽ khuyên bạn Dũng như thế nào khi bạn chạy ra đường tắm mưa?



2. Liên hệ bản thân

Chia sẻ với các bạn những việc em đã làm và chưa làm được để tự chăm sóc bản thân.

Thực hành

1. Đánh răng đúng cách



1



2



3



4



5



6



7

2. Rửa tay đúng cách



1



2



3



4



5



6

Biết tự chăm sóc bản thân là biết yêu thương chính mình.



Khởi động

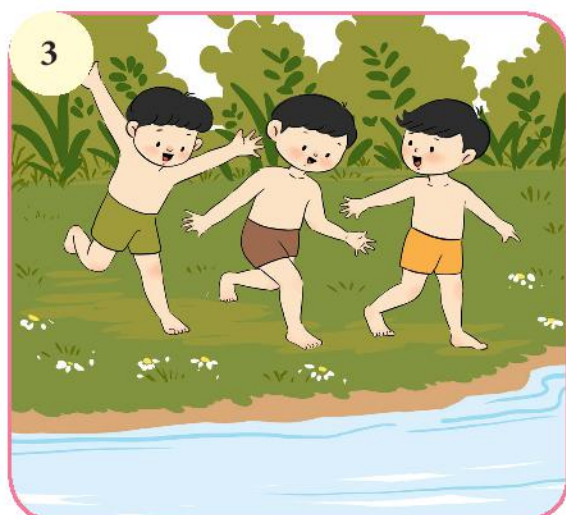
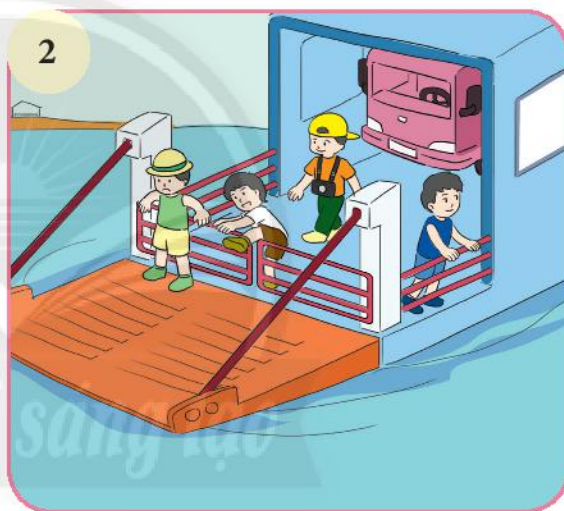
Hát bài hát *Bé tập bơi* (Nhạc và lời: Sông Trà).



Khám phá

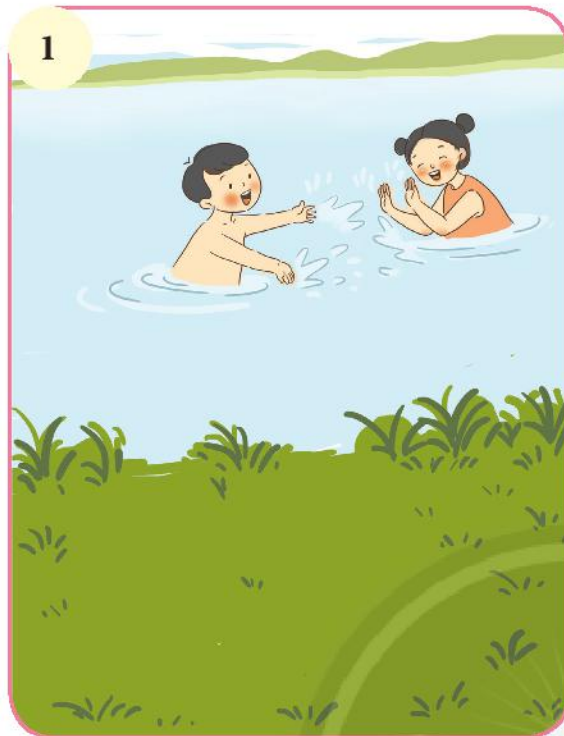
1. Xem hình và trả lời câu hỏi

Việc làm của các bạn dưới đây có an toàn không? Việc làm đó có thể dẫn đến tai nạn gì?



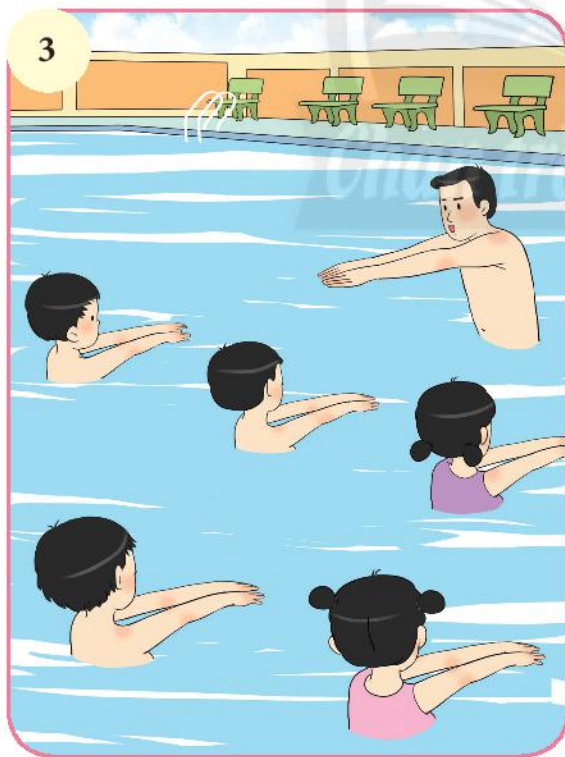
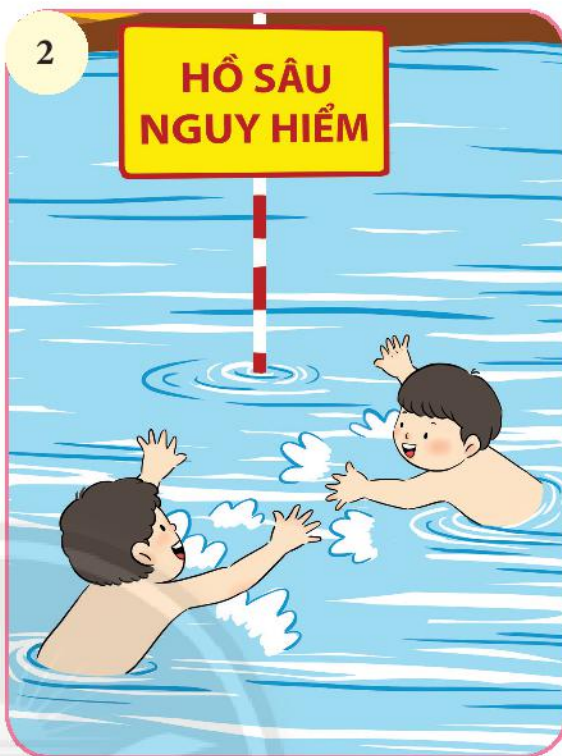
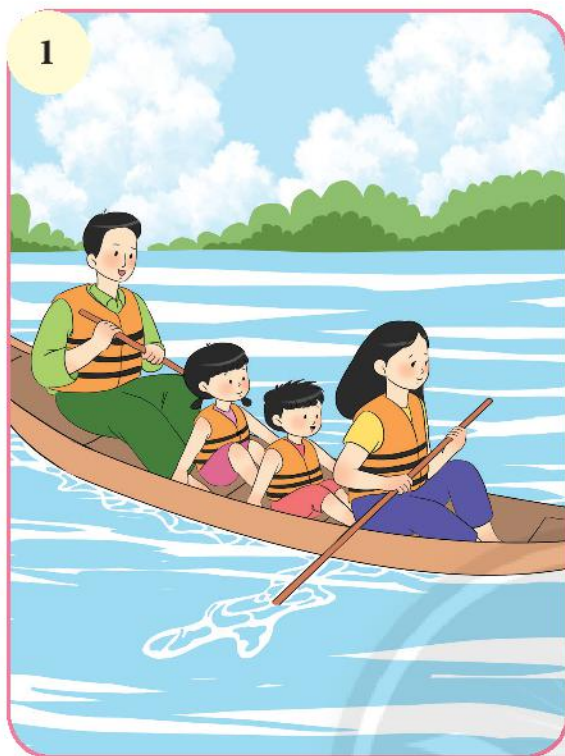
2. Thảo luận

Để phòng, tránh đuối nước, các bạn trong hình phải làm gì?



3. Chia sẻ

Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào? Vì sao?



1. Xử lý tình huống

a. Em sẽ làm gì khi gặp những tình huống sau?



b. Trời nắng nóng, bạn Nam tắm dưới ao quá lâu. Em sẽ khuyên bạn Nam điều gì?

2. Liên hệ bản thân

a. Nhà em có gần biển, sông, suối, ao, hồ, đầm, mương hay kênh, rạch... không?

b. Nếu ở gần những nơi đó, em cần chú ý điều gì?



Thực hành

1. Kỹ năng sử dụng áo phao

a. Cách mặc áo phao.

b. Thi mặc áo phao đúng và nhanh nhất.



2. Kỹ năng tìm kiếm trợ giúp để cứu người đuối nước:

- Gọi người lớn
- Kêu cứu
- Gọi số điện thoại cứu hộ cứu nạn 114...

Đuối nước rất nguy hiểm. Các em phải có ý thức và kỹ năng phòng, tránh đuối nước.

PHÒNG, TRÁNH TAI NẠN TRONG SINH HOẠT



Khởi động

Đọc thơ:

Nước sôi

Ấm nước đun trên bếp

Vừa tu... tu huyết còi

Báo hiệu nước đã sôi

Đừng chạm vào, bạn nhé.

(Thanh Minh)



Khám phá

1. Xem hình và trả lời câu hỏi

a. Những vật dụng này có thể gây tai nạn, thương tích gì?

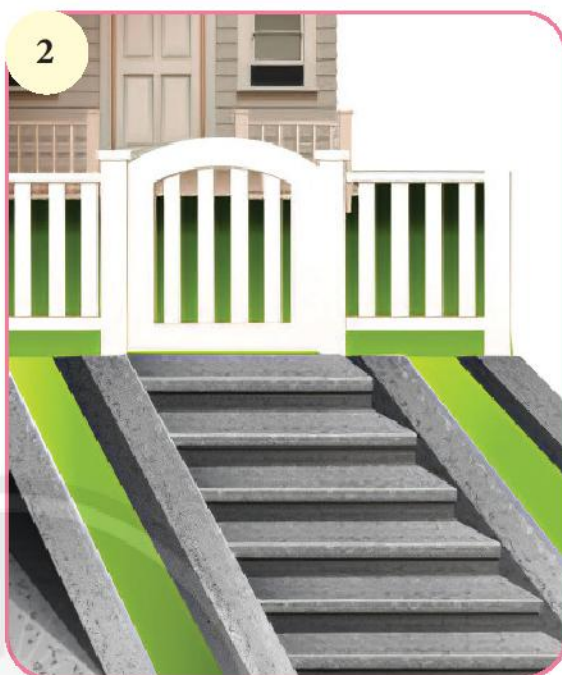
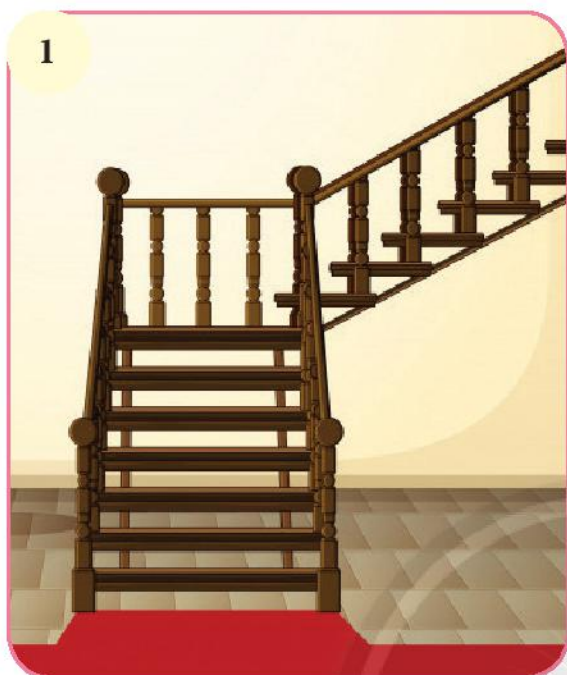


b. Cần làm gì để phòng, tránh tai nạn, thương tích khi sử dụng những vật dụng đó?

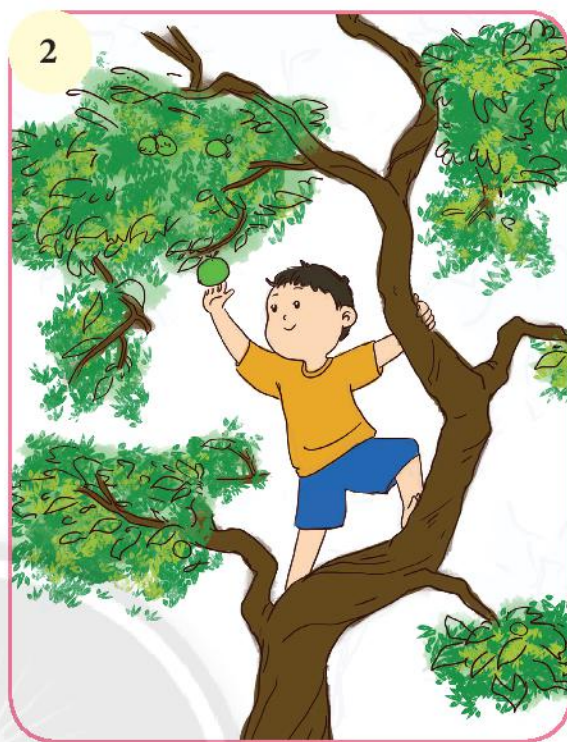
c. Kể thêm một số vật dụng trong nhà có thể gây tai nạn, thương tích.

2. Thảo luận

a. Cần làm gì để phòng, tránh tai nạn, thương tích khi đi trên cầu thang, bậc thềm, thang cuốn?



b. Việc làm của các bạn dưới đây có thể gây tai nạn, thương tích gì?
Cần làm gì để phòng, tránh những tai nạn, thương tích đó?



3. Chia sẻ

a. Em có đồng tình với việc làm của các bạn không? Vì sao? Em sẽ khuyên các bạn như thế nào?



b. Vì sao phải chú ý phòng, tránh tai nạn, thương tích trong sinh hoạt?

1. Xử lý tình huống

Em sẽ khuyên bạn thế nào trong những tình huống sau?

**2. Liên hệ bản thân**

a. Em đã bao giờ gặp phải tai nạn chưa? Đó là tai nạn gì, tác hại của nó như thế nào?

b. Em sẽ làm gì để không gặp phải tai nạn đó nữa?



Thực hành

1. Một số kĩ năng thoát khỏi đám cháy

- a. Bịt khăn thấm nước lên miệng, mũi.
- b. Di chuyển men theo bờ tường.
- c. Bò hoặc hạ thấp người.
- d. Nằm xuống, hai tay che mặt, lăn qua lăn lại nếu bị bén lửa.

a



b



c



d



- e. Sử dụng cầu thang bộ; tuyệt đối không sử dụng thang máy.

2. Dùng băng dán cá nhân băng bó những vết thương nhỏ



Phải cẩn thận khi sử dụng vật dụng trong sinh hoạt để phòng, tránh tai nạn, thương tích.

PHÒNG, TRÁNH TAI NẠN GIAO THÔNG



Khởi động

Đọc thơ và chơi trò chơi:

Đèn giao thông

Nào chúng mình vui học

Trò chơi Đèn giao thông.

Một bạn giơ đèn đỏ

Tất cả dừng lại mau

Đèn xanh hiện rồi đó

Qua đường nối bước nhau.

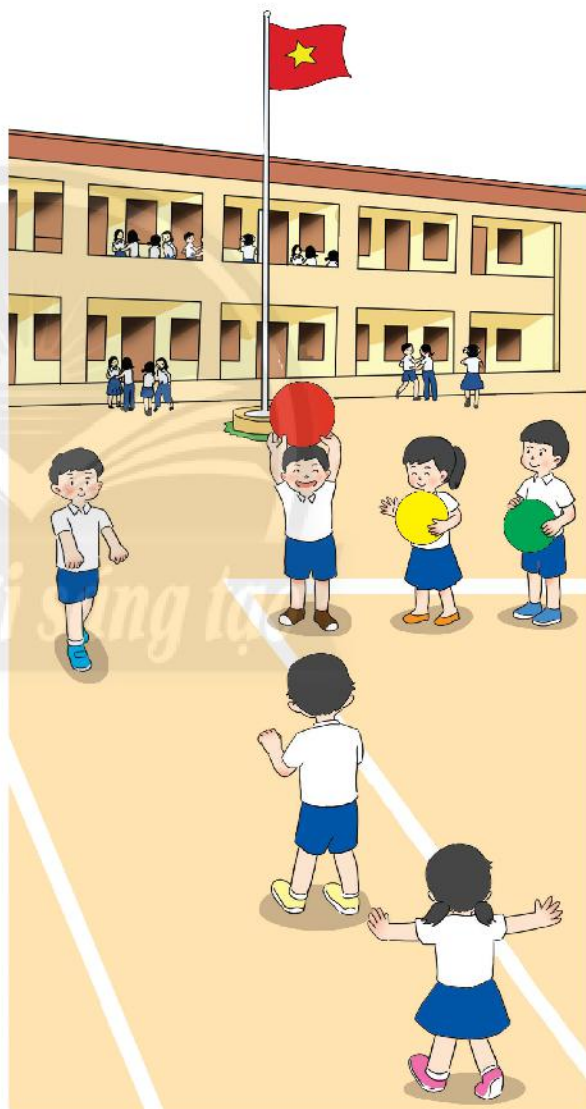
Bạn đèn vàng chột nói:

– Các cậu làm sai rồi

Cứ sau xanh hoặc đỏ

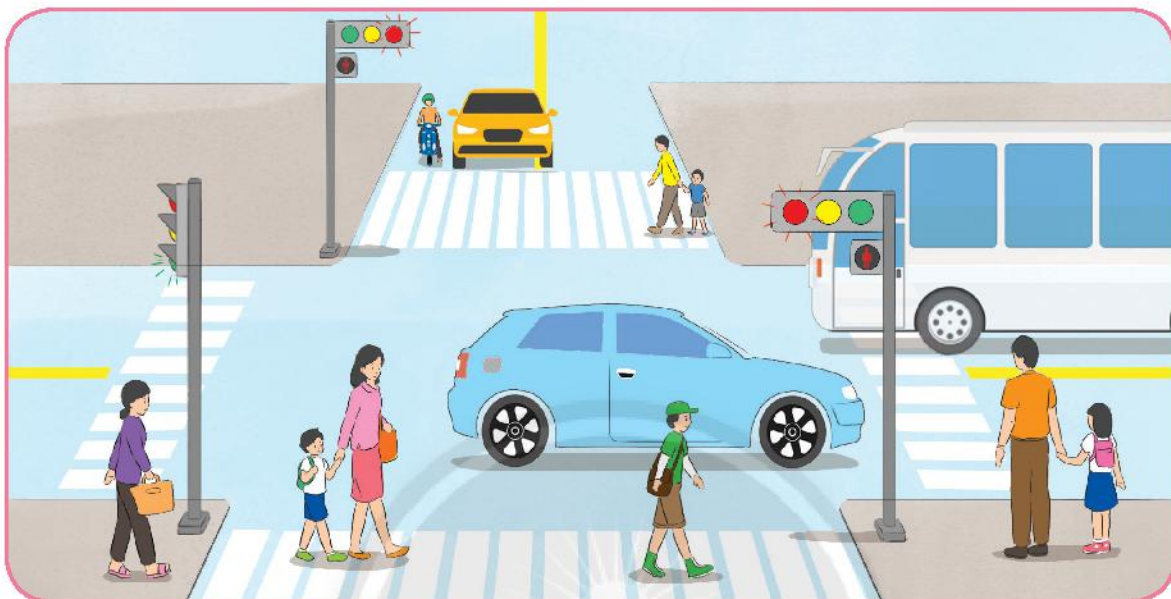
Là đến lượt của tôi!

(Thanh Minh)

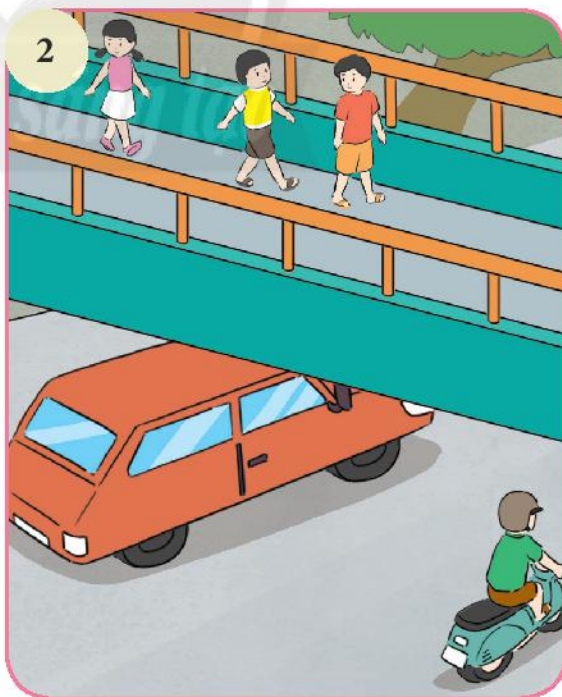
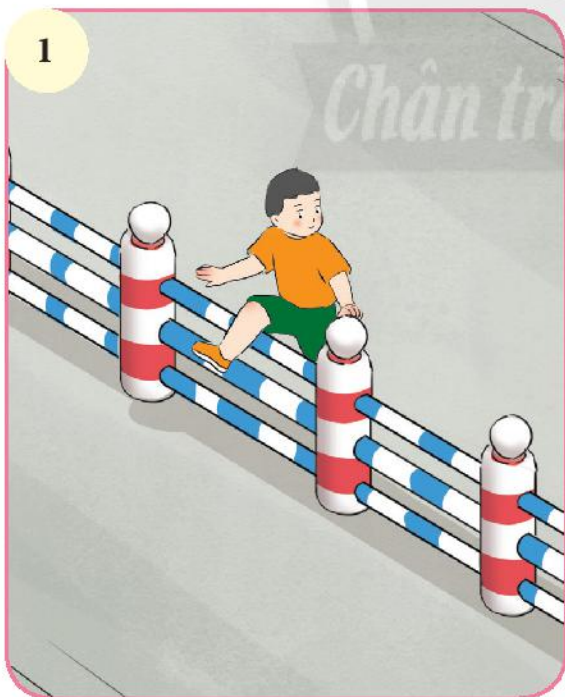


1. Xem hình và trả lời câu hỏi

a. Người và xe đã chấp hành quy định an toàn giao thông như thế nào?

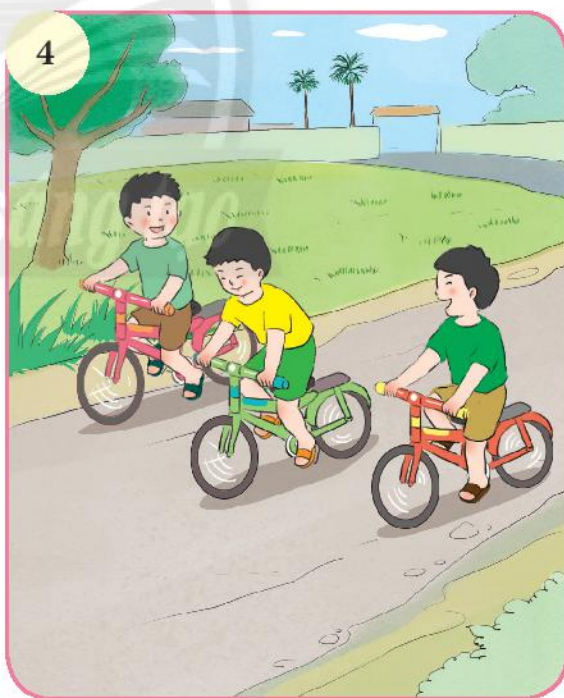
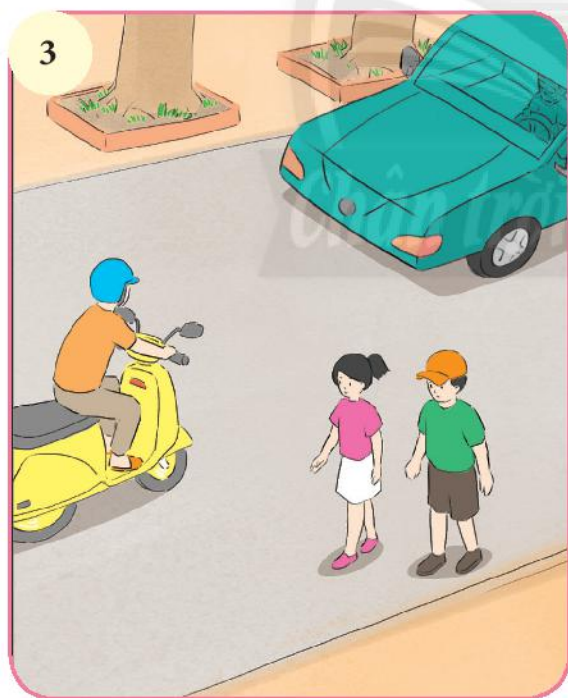
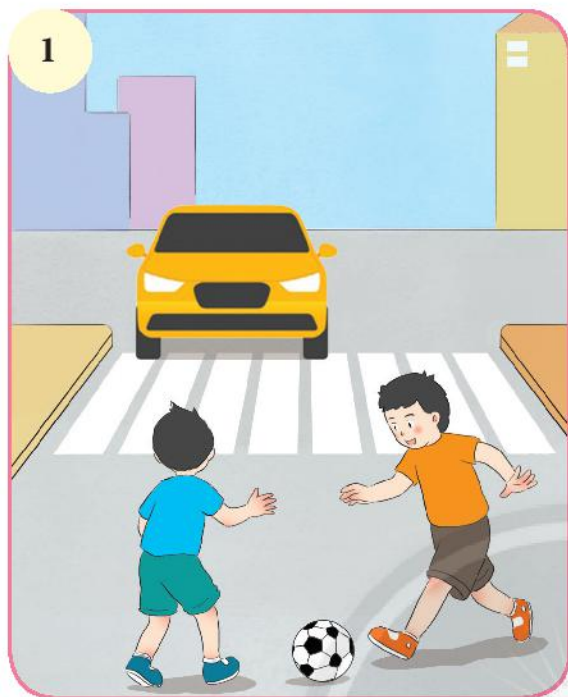


b. Việc làm nào an toàn, việc làm nào không an toàn khi qua đường?



2. Thảo luận

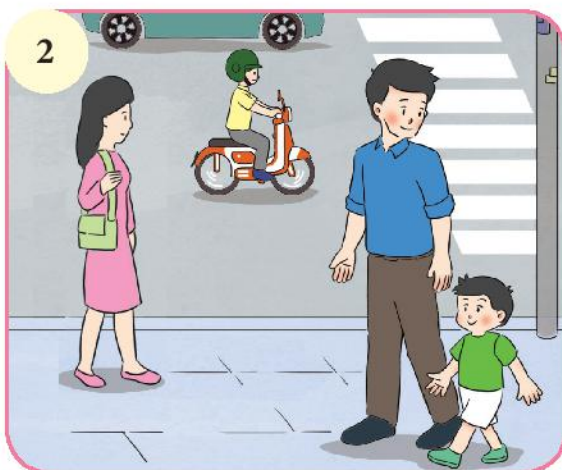
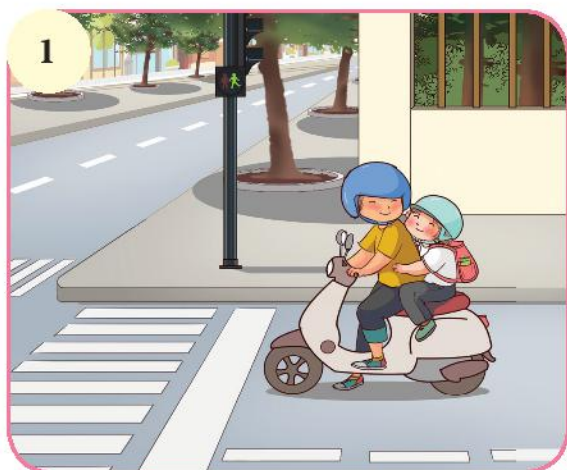
a. Cần làm gì để phòng, tránh tai nạn giao thông trong những tình huống sau?



b. Kể thêm một số việc làm có thể dẫn đến tai nạn giao thông và cách phòng, tránh.

3. Chia sẻ

Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào? Vì sao?



Luyện tập

1. Xử lý tình huống

a. Em sẽ khuyên bạn Lan thế nào trong tình huống sau?



b. Khi sang đường ở nơi không có đèn hiệu giao thông, em phải quan sát như thế nào và nên có những động tác gì?

2. Liên hệ bản thân

Em đã thực hiện các quy định an toàn giao thông như thế nào?



Thực hành

1. Kỹ năng đội mũ bảo hiểm đúng cách

Bước 1. Chọn mũ vừa cỡ đầu.

Bước 2. Đội mũ để vành trước cách chân lông mày khoảng 2cm.

Bước 3. Điều chỉnh quai mũ vừa khít với cằm, không bị xoắn.

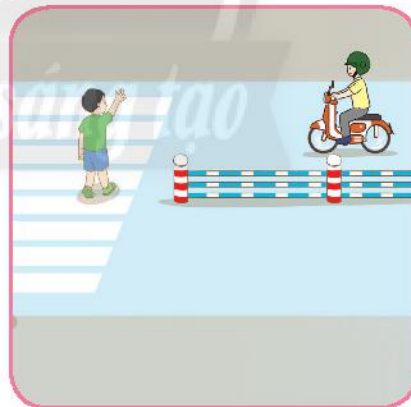
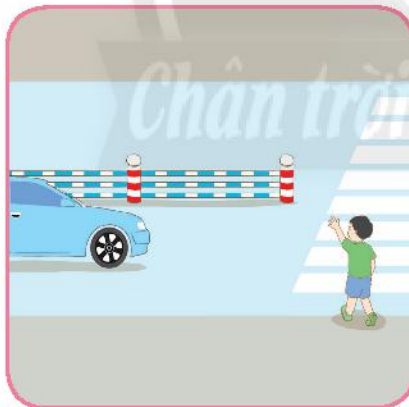


2. Kỹ năng đi bộ qua đường an toàn ở những nơi không có đèn hiệu giao thông

Bước 1. Quan sát phía tay trái khi ở nửa đường thứ nhất.

Bước 2. Quan sát phía tay phải khi sang nửa đường thứ hai.

Lưu ý: Khi di chuyển, kết hợp quan sát với động tác giơ cao tay.



3. Vẽ hoặc sưu tầm tranh, ảnh về phòng, tránh tai nạn giao thông.

An toàn giao thông là hạnh phúc của mọi người, mọi nhà.

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHAN XUÂN THÀNH

Biên tập nội dung: VŨ TRỌNG THANH – PHAN THỊ BÍCH VÂN

Biên tập mỹ thuật: ĐẶNG NGỌC HÀ

Thiết kế sách: ĐẶNG NGỌC HÀ

Trình bày bìa: THÁI HỮU DƯƠNG

Minh họa: BAN KỸ – MỸ THUẬT

Sửa bản in: TRỌNG THANH – BÍCH VÂN

Chế bản: Công ty CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền © (2020) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

ĐẠO ĐỨC 1

Mã số: G2HH1G001M20

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB: 06-2020/CXBIPH/2-1602/GD.

Số QĐXB: .../QĐ- GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-19573-9